

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ - ST

Ngày 04/6/2021

V/v: “xin ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tường

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Quang Long.

2. Bà Phạm Thị Kim Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Duy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoa Lư tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2021 về việc: “xin ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1991.

Đăng ký HKTT: thôn Ng, xã N, huyện H, tỉnh N.

Nơi cư trú: thôn D, xã L, huyện T, tỉnh B.

2. ***Bị đơn:*** Anh Lê Cao Th, sinh năm 1991.

Trú tại: thôn Ngô H, xã N, huyện H, tỉnh N.

Vắng mặt tại phiên tòa: Chị Ng, anh Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích Ng trình bày: Chị và anh Lê Cao Th, sinh năm 1991, trú tại: thôn Ng, xã N, huyện H, tỉnh N, kết hôn với nhau từ tháng 10 năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại gia đình nhà chồng ở thôn Ng, xã Ninh H, huyện H, tỉnh N, được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th không tu chí làm ăn, thường xuyên chơi bời lêu lổng, đi đâu và làm gì chị Ng không được biết, chị Ng có góp ý thì anh Th quay sang mắng nhiếc hành hạ. Có lần anh Th còn mang xe máy của chị Ng đi cầm cố, lấy tiền ăn chơi, chị Ng mượn tiền của bố mẹ để đi chuộc lại, làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng xảy ra trầm trọng. Đến khoảng tháng 10/2016 chị Ng đã phải về nhà bố mẹ để sinh sống tại thôn D, xã L, huyện T, tỉnh B từ đó cho đến nay vợ chồng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Nay chị Ng xác định mâu thuẫn vợ chồng xảy ra trầm trọng, không thể giải quyết được, vợ chồng không có tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng không còn, quan hệ hôn nhân chỉ còn trên danh nghĩa. Nên chị Ng đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Cao Th để ổn định cuộc sống. Về con chung vợ chồng có với nhau một người con chung tên là Lê Gia Kh, sinh ngày 10/9/2015, hiện ở với chị Ng. Khi ly hôn chị Ng đề nghị được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ng. Về tài sản và công nợ chung vợ chồng không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Lê Cao Th trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1991, sinh quán: thôn D, xã L, huyện T, tỉnh B xây dựng gia đình với nhau từ tháng 10 năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ninh Hòa. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại gia đình nhà anh Th ở thôn Ng, xã N, huyện H, tỉnh N được một thời gian, sau đó chuyển lên quê chị Ng ở thôn D, xã L, huyện T, tỉnh B thuê nhà làm ăn kinh tế, được khoảng hơn một năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị Ng có lối sống không lành mạnh, có quan hệ bất chính với người khác, bản thân anh Th đã tha thứ, nhưng chị Ng vẫn tỏ ra mình không có lỗi và có những hành động coi thường anh Th, nên vợ chồng thường hay xảy ra xô xát cãi chửi nhau. Khoảng đầu năm 2020 anh Th không chung sống cùng chị Ng nữa, từ đó cho đến nay hai bên không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị Ng có đơn xin ly hôn. Anh Th cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đồng ý ly hôn với chị Ng. Về con chung anh Th đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị Ng phải đóng góp tiền nuôi con chung cho anh Th. Về tài sản và công nợ chung vợ chồng không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư: Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng. Về nội dung: Sau khi xem các tài liệu có tại hồ sơ, nghe chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ xác định tình trạng hôn nhân giữa chị Ng và anh Th. Nguyên nhân

mâu thuẫn vợ chồng là do, vợ chồng không hợp tính nhau, chị Ng cho rằng anh Th không chịu làm ăn thường hay chơi bời lêu lổng không chăm lo cuộc sống gia đình, còn anh Th cho rằng chị Ng có lối sống không lành mạnh, nên vợ chồng đã sống ly thân nhau một thời gian dài không quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa, tình cảm vợ chồng không còn. Đề nghị Hội đồng xét áp dụng Điều 55 khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227; Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích Ng với anh Lê Cao Th. Về con chung giao cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên là Lê Gia Kh, sinh ngày 10/9/2015, anh Th không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho chị Ng. Về án phí: Chị Ng phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn anh Lê Văn Th trú tại: thôn Ng, xã Ninh H, huyện H, tỉnh N. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bích Ng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Lê Văn Th tự do tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn số 48 ngày 15 tháng 10 năm 2014 tại UBND xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, do vậy quan hệ giữa chị Ng và anh Th là quan hệ vợ chồng được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân gia đình thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, nhưng giữa chị Ng và anh Th không tôn trọng nhau trong cuộc sống, chị Ng cho rằng anh Th không chịu làm ăn, cùng nhau phát triển kinh tế gia đình, mà thường xuyên chơi bời lêu lổng, có lần anh Th mang xe máy của chị Ng đi cầm cố lấy tiền ăn chơi. Còn anh Th cho rằng chị Ng có lối sống không lành mạnh, mặc dù anh Th đã tha thứ nhưng chị Ng vẫn có hành động coi thường anh Th, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Tòa án xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Bích Ng với anh Lê Cao Th, ông Nguyễn Đức V trưởng thôn Ng, xã N cũng như bố mẹ anh Th là ông Lê Văn Th và bà Phạm Thị Nh. Cho biết anh Th và chị Ng xây dựng gia đình với nhau vào tháng 10/2014, thời gian đầu vợ chồng chung sống tại gia đình nhà ông Th và bà Nh được một thời gian hạnh phúc khoảng được hai năm. Sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do việc làm ăn kinh tế của hai vợ chồng, anh Th ham chơi bời không chịu làm ăn kinh tế. Chính quyền đoàn thể địa phương cũng như gia đình đã nhiều lần động viên hòa giải, nhưng chỉ được một thời gian vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn. Đến khoảng cuối năm 2016 chị Ng cùng con chung đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống tại thôn D, xã L, huyện T, tỉnh B từ đó cho đến nay không quay về sinh sống cùng anh Th nữa. Nay chị Ng có đơn xin ly hôn anh Th đề nghị Tòa án căn cứ vào các qui định của pháp luật để giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay anh Th

vắng mặt không có lý do mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ, còn chị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt với lý do tỉnh B trung tâm bùng phát dịch bệnh COVID-19, nên không thể đến phiên tòa được, gửi qua đường bưu điện cùng với đơn đề nghị của ông Nguyễn Duy Ph (bố đẻ chị Ng) về việc chị Ng nuôi con chung từ cuối năm 2016 ở tại gia đình ông Ph, đều đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất tốt nhất nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cho con chung có xác nhận của chính quyền địa phương xã Liên Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Lê Cao Th, xảy ra trầm trọng không thể giải quyết được, vợ chồng không có tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng không còn, căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích Ng với anh Lê Cao Th. Về con chung giao cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên là Lê Gia Kh, sinh ngày 10/9/2015, anh Th không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho chị Ng.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích Ng phải nộp toàn bộ án phí theo qui định của pháp luật

Bồi lễ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 55; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử : Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích Ng với anh Lê Cao Th.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Bích Ng trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên là Lê Gia Kh, sinh ngày 10/9/2015, anh Th không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho chị Ng. Chị Ng không được cản trở quyền thăm non con chung, khi cần các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

-Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích Ng phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/01260 ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- THA DS h. Hoa Lư;
- VKS huyện Hoa Lư;
- UBND xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Đinh Xuân Tường